

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.
- Kết quả kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 17/06/2022.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 17/06/2022

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2019- 2024)

1.1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà Hà Hồng Nhung có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên BKS.

1.2. Thông qua danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ IV (2019-2024).

1.3 . Thông qua Thẻ lệ bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2019-2024).

1.4 Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2019-2024):

Danh sách trúng cử bổ sung vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019 - 2024):

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Trịnh Trọng Hùng	11.702.653	98.52%

Điều 2. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021.

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2021	TH năm 2021	Tỷ lệ HT
I	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh			
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	480.000	508.394	105,9%
2	Doanh thu	472.727	437.655	92,6%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	35.000	36.738	104,9%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	35.000	36.428	104,1%
II	Đầu tư	4.000	0,395	9,8%
1	Đầu tư NCNL quản lý, thiết bị thi công	4.000	0,395	9,8%

Điều 3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2022
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	400.000
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	480.000
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	38.000
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	38.000
5	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	15%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶ đ	4.000
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	4.000

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ủy quyền cho HĐQT công ty chủ động cân đối, điều chỉnh vốn đầu tư cho các dự án; xây dựng, đề xuất các phương án huy động vốn đảm bảo nhu cầu vốn cho đầu tư.

Điều 4. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021; Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2022.

Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

Điều 6. Thông qua báo cáo công khai tài chính năm 2021 đồng thời Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Điều 7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021 của Công ty mẹ	Đồng	36.738.634.522
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	Đồng	310.228.052
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	Đồng	36.428.406.470
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối Công ty mẹ năm trước chuyển qua.	Đồng	72.372.430.181
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2021 (Công ty mẹ)	Đồng	108.800.836.651
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2021 trên BCTC Hợp nhất	Đồng	43.155.541.706
7	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	35.279.159.323
7.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	1.821.420.323

7.2	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
7.3	Chia cổ tức 15% bằng tiền (1.500 đồng/01 cổ phần)	Đồng	32.957.739.000
8	Lợi nhuận để lại (5-6)	Đồng	73.521.677.328

Điều 8. Thông qua phương án chi trả lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2021 và phương án chi trả lương, thù lao năm 2022.

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2021: Năm 2021, Công ty cổ phần Sông Đà 11 hoàn thành > 100% (Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: $(\text{Doanh thu} + \text{lợi nhuận} * 2) / 3$), do đó: Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên bằng 100% tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên với số tiền: 1.776.000.000 đồng.

2. Kế hoạch năm 2022:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$). Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch $\geq 100\%$ kế hoạch, công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban) tối đa là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch và dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, KSV chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng	10.000.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Đồng		45.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm KTT	Đồng		45.000.000
4	Phó Chủ tịch HĐQT	Đồng	9.000.000	
5	Thành viên HĐQT	Đồng	8.000.000	
6	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		20.000.000
7	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	6.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$ nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT, KSV.

Điều 9. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc điều hành công ty có trách nhiệm tổ chức, thực hiện toàn bộ các nội dung của Nghị quyết này.

Toàn bộ Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua toàn văn tại cuộc họp. Nghị quyết này được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận: 

- Các cổ đông;
- HĐQT & Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Văn Sơn



Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
Trụ sở chính: Tầng 7 tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, km 10 đường Trần Phú, P. Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại: 024 3354 5735 Fax: 024 33542 280
Giấy ĐKKD số: 0500313811 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp ngày 16/10/2020 (thay đổi lần thứ 16)
Thời gian tổ chức: Từ 9h00 đến 11^h00 ngày 17 tháng 06 năm 2022
Địa điểm tổ chức: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà - Hà Đông, km10 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Văn Sơn - Chủ tịch Hội đồng quản trị
Thư ký Đại hội: Ông Vũ Công Uẩn

A. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Khai mạc đại hội

Tuyên bố lý do tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; Giới thiệu đại biểu,

2. Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội lên làm việc

Đoàn chủ tịch:

- Ông Nguyễn Văn Sơn - Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa Đại hội
- Ông Lê Văn Tuấn - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Ông Trần Văn Ngự - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Thư ký Đại hội:

- Ông Vũ Công Uẩn - Thư ký

3. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông

Đại hội nhất trí 100% thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông, bà sau:

- Ông: Trần Thanh Giang - Trưởng Ban
- Bà: Phạm Thị Dung - Thành viên
- Bà: Phạm Thị Huyền Trang - Thành viên

Đại hội đã nghe Ông **Trần Thanh Giang** - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 21.971.826 cổ phiếu, tương đương 100% vốn điều lệ của công ty.

- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày chốt danh sách (ngày 10/03/2022), đại diện cho 21.971.826 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp tham dự và/hoặc được ủy quyền) đến thời điểm khai mạc Đại hội là 23 cổ đông, sở hữu và/hoặc đại diện cho 11.802.534 cổ phần, tương đương với 54% tổng cổ phần số phiếu biểu quyết của Công ty.

Đối chiếu với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Sông Đà 11 có đủ điều kiện tiến hành.

4. **Bầu Ban kiểm phiếu:**

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua việc bầu Ban kiểm phiếu gồm các ông, bà sau:

- Ông: Phan Ngọc Mạnh - Trưởng Ban
- Ông: Ứng Vũ Thanh - Thành viên
- Bà: Phạm Thị Dung - Thành viên

5. **Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội:**

Ông Trần Văn Ngu – Thành viên Đoàn chủ tịch đọc Chương trình và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua nội dung Chương trình họp và Quy chế Đại hội.

B. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

Đến thời điểm 10h20, ngày 17/06/2022, Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã cập nhật thêm thông tin mới về các cổ đông đến dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra cổ đông cập nhật như sau: Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp và/hoặc thông qua ủy quyền) đến thời điểm 10h20 là 27 cổ đông, đại diện cho 11.882.944 cổ phần, tương đương với 54,1% tổng cổ phần số phiếu biểu quyết của Công ty.

1. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2019 - 2024):

1.1. Đại hội nhất trí 100% Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà Hà Hồng Nhung có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên BKS.

1.2. Đại hội nhất trí 100% Thông qua danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ IV (2019-2024). Có 01 ứng viên Trịnh Trọng Hùng.

1.3. Đại hội nhất trí 100% Thông qua Thẻ lệ bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ IV (2019-2024).

1.4 Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2019-2024):

Ứng viên trúng cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019 - 2024):

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Trịnh Trọng Hùng	11.702.653	98.52%

2. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh và đầu tư năm 2021:

2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 (có báo cáo kèm theo):

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	11.882.944	100%
Không đồng ý		

2.2. Kết quả đầu tư năm 2021:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	11.882.944	100%
Không đồng ý		

3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022:

3.1. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	11.882.944	100%
Không đồng ý		

3.2. Thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 15% bằng tiền (1.500 đồng/01cổ phần).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	11.882.944	100%
Không đồng ý		

15
C
C
N
N

3.3. Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022 và ủy quyền cho HĐQT chủ động cân đối, điều chỉnh vốn đầu tư cho các dự án; xây dựng, đề xuất các phương án huy động vốn đảm bảo nhu cầu vốn cho đầu tư.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	11.882.944	100%
Không đồng ý		

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021; Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	11.882.944	100%
Không đồng ý		

5. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021; Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	11.882.944	100%
Không đồng ý		

6. Báo cáo công khai tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	11.882.944	100%
Không đồng ý		

7. Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và phương án chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	11.882.944	100%
Không đồng ý		

8. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 15% bằng tiền (1.500 đồng/01 cổ phiếu).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	11.882.944	100%
Không đồng ý		


C. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Ông: Vũ Công Uẩn - Thư ký Đại hội đọc Biên Bản họp Đại Hội đồng cổ đông và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với tỷ lệ tán thành 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Tất cả các cổ đông tham dự họp không có bất kỳ khiếu nại, kiến nghị nào đối với các nội dung đã thông qua tại Đại hội.

Biên bản này được lập hồi 9h00 ngày 17/06/2022. Đại hội kết thúc 11h⁰⁰ cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Vũ Công Uẩn

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK Hà Nội;
- TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HĐQT, TCKT, TCHC

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOA ĐẠI HỘI**




Nguyễn Văn Sơn

Hà Nội, ngày 23 tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO

(Của HĐQT và Ban tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2021; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022)

Thực hiện quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội cổ đông về kết quả hoạt động của HĐQT và kết quả SXKD và đầu tư năm 2021, phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch sản xuất và đầu tư năm 2022 như sau:

Phần I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2021

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2021, Hội đồng quản trị luôn hành động cẩn trọng trên cơ sở tuân thủ phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Trong năm, HĐQT đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty (Báo cáo tình hình hoạt động quản trị năm 2021 ngày 25 tháng 01 năm 2022 đã được công bố trên trang thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội).

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Năm 2021, sự ảnh hưởng của dịch bệnh Covid19 vẫn còn tác động nặng nề đến hầu hết các doanh nghiệp, dẫn đến trong quá trình tổ chức hoạt động SXKD của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, Công ty cổ phần Sông Đà 11 cũng không tránh khỏi sự khó khăn đó, tuy nhiên được sự ủng hộ của cổ đông cùng với nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV, Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã chủ động tìm các giải pháp khắc phục khó khăn để triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2021:

Đơn vị: 10⁶ đồng

T	Chỉ tiêu	KH năm 2021 (ĐHĐCĐ)	TH năm 2021	Tỷ lệ HT
I	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH			
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh (Bao gồm DTTC&TN khác)	480.000	508.394	105,9%
2	Doanh thu (Bao gồm DTTC&TN khác)	472.727	437.655	92,6%
3	Lợi nhuận			
-	Lợi nhuận trước thuế	35.000	36.738	104,9%
-	Lợi nhuận sau thuế	35.000	36.428	104,1%

4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	15%	15%	100%
II	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	4.000	0,395	9,8%
1	Đầu tư NCNL quản lý, thiết bị thi công	4.000	0,395	9,8%

2. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2021:

2.1. Hoạt động thi công xây lắp:

Năm 2021, là năm nhiều biến động do vẫn còn ảnh hưởng nặng nề vì dịch Covid19 cùng với việc thi công một số công trình trọng điểm còn vướng mắc về công tác đền bù giải phóng mặt bằng làm ảnh hưởng đến sản lượng, doanh thu cũng như hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty, bên cạnh đó sản lượng điện năng của một số Nhà máy thủy điện không đạt kế hoạch đề ra do thiếu nước chịu ảnh hưởng của hiện tượng biến đổi khí hậu, ngoài ra công tác tiếp thị đấu thầu gặp nhiều khó khăn, cạnh tranh khốc liệt, đơn giá thấp ảnh hưởng đến hiệu quả của công trình. Tuy nhiên với sự chỉ đạo của HĐQT và Ban tổng giám công cùng sự đồng lòng của toàn thể CBCNV công ty trong năm Công ty cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Sản lượng đạt 508 tỷ đồng hoàn thành 105,9% kế hoạch, doanh thu đạt 437 tỷ đồng hoàn thành 92,6% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 36,7 tỷ đồng hoàn thành 104,9% kế hoạch (Chỉ tiêu lợi nhuận Công ty phải trích lập phần còn lại khoản đầu tư tài chính vào Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long).

Việc thực hiện hợp đồng xây lắp ký với các chủ đầu tư được đảm bảo đúng tiến độ như các công trình: ĐZ 500kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi; ĐZ500KV/220KV Nho Quan - Phú Lý - Thường Tín (Lô 13.2); ĐZ220KV Bắc Quang; CT ĐZ110KV Bắc Quang và một số công trình khác... Trong năm Công ty hoàn thành đóng điện bàn giao cho CĐT các công trình như: ĐZ 500kV đấu nối Nghi Sơn 2; CT ĐZ500KV Mỹ Tho - Đức Hòa; CT ĐZ500KV Đốc Sỏi - Pleike2; CT DDZ110 Mường Lay Điện Biên. Tuy nhiên một số công trình còn vướng mắc mặt bằng chưa thi công được cụ thể: ĐZ500KV/220KV Nho Quan - Phú Lý - Thường Tín (Lô 13.1); ĐZ 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Tháp Tràm (Gói 6.1+6.2); CTĐZ500KV Củ Chi - Rẽ Chơn Thành - Đức Hòa...

2.2. Hoạt động đầu tư:

- Đầu tư nâng cao năng lực quản lý, đầu tư thiết bị thi công đảm bảo đủ năng lực đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và phù hợp với yêu cầu thực tế tại các công trường. Giá trị đầu tư thực hiện năm 2021 là 0,395 tỷ đồng, tương ứng 9,8% kế hoạch.

- Đối với mỏ đá Suối Nảy: Tiếp tục việc thực hiện phương án hợp tác khai thác, sản xuất và kinh doanh đá xây dựng với Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nghĩa Tân. Công ty đang tiến hành hoàn thiện các hồ sơ thủ tục để định giá nhượng quyền khai thác nhằm sớm thu hồi vốn phục vụ cho hoạt động SXKD ngày càng hiệu quả hơn.

2.3. Công tác quản trị, điều hành:

a) Công tác quản lý chung:

- Kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định và các văn bản chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Phê duyệt kế hoạch chi phí quản lý năm 2021, ký phụ lục hợp đồng thuê Tổng giám đốc điều hành các đơn vị trực thuộc năm 2021.

- HĐQT và Ban lãnh đạo công ty đã chỉ đạo, tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch đề ra đồng thời phê duyệt (thông qua) kế hoạch SXKD cho các đơn vị thành viên công ty; Đảm bảo chế độ giao ban hàng tuần tại Công ty và các công trường.

- Định kỳ tổ chức các cuộc họp HĐQT; Ban điều hành tổ chức giao ban tháng với các đơn vị trực thuộc, công ty con nhằm kiểm điểm tình hình thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tiến độ thi công các công trình. Việc đầu tư đồng bộ hệ thống giao ban điện tử trực tuyến giúp Ban lãnh đạo Công ty nắm bắt tình hình thi công trên các công trường của các dự án Công ty đầu tư và các dự án đấu thầu, giúp Ban lãnh đạo Công ty có những quyết định nhanh chóng, kịp thời, chính xác trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, tiết kiệm được thời gian và chi phí đi lại.

- Tổ chức duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, tiến hành đánh giá nội bộ theo kế hoạch năm tại Cơ quan công ty và các đơn vị. Xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng mới vào công tác quản lý điều hành Công ty.

b) Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:

- Thường xuyên đẩy mạnh thực hiện việc rà soát, cắt giảm các cấp quản lý trung gian tại các công trường, đơn vị trực thuộc; không ngừng nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành; hình thành các đội xây lắp trực thuộc công ty;

- Xây dựng phương án tái cấu trúc Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long; phương án chuyển nhượng Dự án đá tại Hòa Bình và phương án bán cổ phần tại Công ty cổ phần điện Mặt Trời.

c) Công tác kinh tế kế hoạch:

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý nội bộ theo các quy chế và quy định do Công ty ban hành, đặc biệt là trong công tác quản lý hợp đồng kinh tế, vật tư, tài chính. Công tác báo cáo kế hoạch định kỳ đầy đủ và thực hiện công bố thông tin về kế hoạch, tài chính theo đúng quy định của Nhà nước

- Tập trung chỉ đạo các phòng ban công ty, các đơn vị trực thuộc phối hợp bám sát các Chủ đầu tư, các địa phương có công trình đang thi công để giải quyết các vướng mắc tại các công trình, hoàn thành đúng tiến độ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thanh quyết toán các công trình. Tuy nhiên, ở một số đơn vị, công tác quản lý kinh tế vẫn còn hạn chế. Công tác thanh, quyết toán một số công trình còn chậm, chưa được giải quyết dứt điểm.

- Công tác thu vốn đã có rất nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đạt kỳ vọng đề ra, giá trị dở dang và công nợ phải thu còn cao.

- Thực hiện việc lập và giao kế hoạch từ công ty đến các đơn vị đảm bảo khoa học và có tính khả thi cao; Thường xuyên và định kỳ thực hiện kiểm tra, giám sát cũng như kiểm điểm và đánh giá tình hình hoạt động của các đơn vị. Báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư gửi về Tổng công ty.

- Công tác lập giá thành được thực hiện khoa học; Lập dự toán chi tiết phục vụ công tác nghiệm thu, thanh toán với Chủ đầu tư tại các công trình đang đảm nhận thi công đã được công ty đặc biệt chú trọng.

- Công tác đấu thầu mua sắm vật tư, mua sắm hàng hóa thực hiện theo đúng quy định;

- Công tác quyết toán các công trình còn chậm, trong năm chưa có công trình nào quyết toán.

d) Công tác tài chính tín dụng - kế toán:

- Cân đối, điều hòa hợp lý dòng vốn trong toàn công ty và các đơn vị trong tổ hợp; Xây dựng được quan hệ hợp tác chặt chẽ với các ngân hàng, đảm bảo bổ sung đủ nhu cầu vốn lưu động phục vụ thi công các công trường cũng như vốn cho đầu tư phát triển;

- Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán. Xây dựng các giải pháp cụ thể để tăng vòng quay vốn.

- Tình hình tài chính, uy tín doanh nghiệp luôn được đảm bảo, không có nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng, đơn vị được xếp hạng A.

- Hoàn thành báo cáo kiểm toán tài chính năm 2021 toàn Công ty và báo cáo hợp nhất của cả tổ hợp Sông Đà 11. Nhìn chung, các đơn vị cơ bản chấp hành đúng các quy định, quy chế hoạt động tài chính theo phân cấp của HĐQT Công ty.

- Tuy nhiên, việc thu hồi vốn tại một số công trình thủy điện qua TCT Sông Đà còn khó khăn, không thực hiện được như: Thủy điện Hủa Na; Thủy điện Sơn La; Thủy điện Lai Châu; Thủy điện Nậm Chiến; Thủy điện Xêkaman1; Thủy điện Xêkaman3; Thủy điện Sanxay...

đ) Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Từ đầu năm 2021, Công ty đã tham gia nộp hồ sơ dự thầu với nhiều chủ đầu tư (với 40 công trình tham gia và giá trị bỏ thầu 4.913 tỷ đồng) và đã trúng thầu và ký hợp đồng là 353,3 tỷ đồng đạt 88,3% kế hoạch năm. Nguyên nhân là do các dự án lớn của ngành điện trong năm ít, chủ yếu là các dự án nhỏ lẻ giá trị thấp, các gói thầu áp dụng bỏ thầu qua mạng nên đối thủ cạnh tranh nhiều và bỏ thầu với giá trị thấp.

- Do sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong công tác đấu thầu các dự án xây lắp và để ổn định, phát triển công ty và tìm kiếm lợi nhuận trong những năm tiếp theo, cần tiếp tục tăng cường nghiên cứu và đẩy mạnh công tác đầu tư mở rộng các lĩnh vực ngành nghề mới để đảm bảo đủ việc làm cho CBCNV.

e) Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động:

- Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tiến độ thi công tại các công trình: Cơ bản đáp ứng yêu cầu, phục vụ kịp thời công tác quản lý điều hành của Công ty tại các công trình trọng điểm. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng; Đồng thời chú trọng ATVSLĐ và an sinh xã hội cho người lao động tại các công trình.

- Công tác bảo hộ và an toàn lao động đã được chú trọng, nhất là công tác an toàn khi thi công các công trình đường dây cao thế trong quá trình dựng cột, kéo dây trên cao. Tuy nhiên trong năm 2021 toàn tổ hợp công ty xảy ra 01 vụ tai nạn lao động.

- Về công tác quản lý chất lượng: Đã nghiên cứu và đề xuất các giải pháp để kiểm soát chặt chẽ hệ thống quản lý chất lượng tại các công trình cũng như tại các đơn vị trực thuộc; Thực hiện kiểm tra, kiểm soát tiến độ, hoàn thành hồ sơ chất lượng phục vụ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu thanh toán và quyết toán các công trình.

- Kiểm tra, đôn đốc công tác bảo dưỡng thiết bị của Nhà máy TĐ Thác Trắng, TĐ ĐakĐoa, TĐ Sông Miện, TĐ ToBuông, TĐ Đông Khùa, TĐ Đăk Pru1; Điện Mặt Trời đảm bảo an toàn phát điện trong mùa mưa; công tác quản lý xe máy, thiết bị phục vụ thi công tại các đơn vị trực thuộc được thực hiện tốt.

f) Công tác tổ chức nhân sự và tuyển dụng:

- Công tác tuyển dụng: Trong năm 2021, Công ty tuyển dụng thêm 08 người trong đó có 06 cán bộ khoa học nghiệp vụ và 2 công nhân kỹ thuật.

- Công tác đào tạo: Trong năm 2021, Công ty đã cử 8 cán bộ tham gia chương trình bồi dưỡng cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động XD hạng I; cử 6 cán bộ tham gia chương trình cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; cử 13 cán bộ tham gia chương trình đào tạo cấp chứng chỉ an toàn lao động; cử 4 cán bộ tham gia chương trình đào tạo chứng chỉ an toàn điện.

g) Một số công tác khác:

- Chế độ của người lao động: Đảm bảo đời sống CBCNV trên các công trình với thu nhập bình quân 8,5 triệu đồng/người/tháng; Mua bảo hiểm, cấp phát thẻ BHYT cho người lao động, khám sức khoẻ định kỳ; thực hiện các chế độ với người lao động theo quy định.

- Công việc hỗ trợ hoạt động: Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động phong trào trong các dịp lễ lớn của đất nước và Tổng công ty. Các hoạt động phong trào đã giúp CBCNV giao lưu, đoàn kết, góp phần hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

I. Nhận định những mặt khó khăn và thuận lợi trong năm 2022:

1. Thuận lợi:

- Sự quan tâm, chỉ đạo và giúp đỡ của Tổng công ty Sông Đà, các Chủ đầu tư, Ngành, địa phương, đặc biệt là các ban quản lý dự án trực thuộc NPT, EVN.

- Tập thể lãnh đạo, CBCNV công ty luôn đoàn kết, không ngừng phấn đấu nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

- Công ty đã mở rộng ngành nghề như: Tổng thầu xây lắp các công trình thủy điện nhỏ, liên danh tổng thầu nhà máy điện mặt trời và đã từng bước khẳng định được uy tín trên thị trường, được các Chủ đầu tư đánh giá cao.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 về cơ bản đã có một số hợp đồng xây lắp ký kết với Chủ đầu tư các công trình như: ĐZ500kV Đức Hòa - Chơn Thành; ĐZ500kV Củ Chi - Rẽ Chơn Thành - Đức Hòa; ĐZ110kV Bắc Quang; ĐZ 110kV Đa Nhim-Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm (Gói 6.1+6.2); ĐZ 110kV Lương Sơn - Kỳ Sơn; ĐZ500KV Vân Phong - Vĩnh Tân... Ngoài ra còn một số công trình Công ty đã tham gia đấu thầu đang chờ kết quả sẽ đảm bảo được sản lượng năm 2022.

2. Khó khăn:

- Thị trường xây lắp điện cạnh tranh ngày càng quyết liệt; Việc triển khai đầu tư các dự án của ngành điện đang hạn chế đã làm ảnh hưởng đến công tác đấu thầu, trúng thầu của đơn vị. Đặc biệt tình hình SXKD của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long rất khó khăn, nhiều công trình chậm tiến độ do không có vốn thi công làm ảnh hưởng đến uy tín cũng như hiệu quả của Công ty.

- Lực lượng lao động gián tiếp còn lớn; Năng lực và trình độ quản lý của một số cán bộ còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của tiến trình hội nhập.

II. Phương hướng nhiệm vụ và kế hoạch SXKD năm 2022:

1. Mục tiêu, tiến độ các công trình:

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 đã đề ra, đảm bảo tiến độ thi công tại các công trình: ĐZ500kV Đức Hòa - Chơn Thành; ĐZ500kV Củ Chi - Rẽ Chơn Thành - Đức Hòa; ĐZ220kV Bắc Quang; ĐZ110kV Bắc Quang; ĐZ 110kV Đa Nhim-Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm (Gói 6.1+6.2); ĐZ 110kV Lương Sơn - Kỳ Sơn; ĐZ500KV Vân Phong - Vĩnh Tân... Đặc biệt bám sát tiến độ ĐZ220kV Bắc Quang; ĐZ110kV Bắc Quang và ĐZ500kV Vân Phong - Vĩnh Tân...

- Thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm, phấn đấu giá trị trúng thầu năm 2022 là 400 tỷ đồng.

2. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chủ yếu:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Tổ chức thi công các công trình đảm bảo an toàn, đúng tiến độ, chất lượng công trình theo các Hợp đồng đã ký và cam kết với chủ đầu tư.

- Tổ chức vận hành các Nhà máy thủy điện, điện mặt trời: Thác Trắng, Đăk Đoa, Sông Miện, To Buông, Đông Khùa, Đăk Pru1, nhất là Nhà máy điện mặt trời Phong Phú đúng quy trình, quy định, đảm bảo an toàn cho thiết bị, con người, công trình xây dựng; Tối ưu hóa quy trình vận hành máy móc thiết bị, đồng thời tìm mọi biện pháp để gia tăng sản lượng điện phát ra, đặc biệt là phát điện vào giờ cao điểm, nhằm đạt giá trị sản lượng cao nhất, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục thực hiện quyết toán các công trình đã hoàn thành, nghiệm thu thanh toán khối lượng dở dang, thu hồi công nợ; Xây dựng cụ thể kế hoạch, thời gian và biện pháp thu hồi đối với từng đối tượng nợ.

- Tiếp tục củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác đấu thầu có tính chuyên nghiệp cao, trúng thầu các công trình đảm bảo việc làm cho năm 2022 và những năm tiếp theo;

- Xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí và thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở: định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, tiết kiệm chi phí văn phòng, ...

- Tổ chức xây dựng và thực hiện nghiêm kế hoạch giá thành năm 2022; hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích kinh doanh từ công ty mẹ đến công con để có giải pháp xử lý kịp thời các tồn tại phát sinh.

- Đối với hoạt động đầu tư: Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư phát triển các dự án thủy điện vừa và nhỏ, các dự án điện mặt trời, điện gió... có tính khả thi cao nhằm phát huy kinh nghiệm đã được tích lũy trong thời gian qua, đặc biệt ưu tiên nguồn lực cho phát triển các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió nhằm tận dụng tối đa nguồn lực tài chính doanh nghiệp và tạo nguồn thu đảm bảo cho sự phát triển bền vững.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2022:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2022
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh (không bao gồm DTTC)	10 ⁶ đ	400.000
2	Doanh thu (không bao gồm DTTC)	10 ⁶ đ	480.000
3	Lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	38.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	38.000
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	15%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶ đ	4.000
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	4.000

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2022:

- Tập trung nỗ lực cao nhất để lãnh đạo và kiểm tra đôn đốc các đơn vị quyết liệt tổ chức thực hiện các nhiệm vụ SXKD và đầu tư ngay từ những tháng đầu năm 2022.

- Đảm bảo mục tiêu, tiến độ, chất lượng các công trình trọng điểm: ĐZ500kV Đức Hòa - Chơn Thành; ĐZ500kV Củ Chi - Rẽ Chơn Thành - Đức Hòa; ĐZ220kV Bắc Quang; ĐZ110kV Bắc Quang; ĐZ 110kV Đa Nhim-Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm (Gói 6.1+6.2); ĐZ 110kV Lương Sơn - Kỳ Sơn; ĐZ500KV Vân Phong - Vĩnh Tân...

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị đấu thầu; Tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ hợp tác tốt đẹp với các Chủ đầu tư, nhất là Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia (NPT). phấn đấu trúng thầu với giá trị khoảng 400 tỷ đồng.

- Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán nhằm tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, tăng hiệu quả sử dụng vốn;

- Xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, vốn lưu động, kế hoạch thu vốn và đặc biệt là kế hoạch chi phí và lợi nhuận toàn công ty sát thực hiện;

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid19, ngăn chặn dịch bệnh lan truyền tại văn phòng của đơn vị cũng như các công trình đang thi công. Tăng cường áp dụng công nghệ vào công tác điều hành và xử lý công việc, giảm thời gian tổ chức các cuộc họp thay bằng hình thức báo cáo hình ảnh, văn bản, họp trực tuyến...

- Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh và đầu tư.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT và báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2021; Phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022. HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông, các đối tác đã hợp tác giúp đỡ và tin tưởng đối với Công ty trong thời gian qua. Với sự hợp tác và ủng hộ đó, Chúng tôi tin tưởng công ty sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2022, ngày càng phát triển ổn định và bền vững và đem lại hiệu quả thiết thực cho cổ đông và các đối tác.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT, TCKT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



NGUYỄN VĂN SƠN

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
(Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021)

Kính thưa: - Quý vị đại biểu
- Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao đồng thời thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 11 báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

I - Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Năm 2021, Ban kiểm soát công ty đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp; Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cũng như các dự án đầu tư của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hoạt động SXKD năm 2021 theo Nghị quyết hội đồng cổ đông năm 2021.
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.
- Kết hợp với Đoàn kiểm tra tài chính của Công ty, tổ chức thực hiện kiểm tra công tác quản lý, điều hành SXKD của các Đơn vị trực thuộc và các Công ty con.
- Tham dự và đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty tại các buổi họp của Hội đồng quản trị cũng như các cuộc họp tháng của Ban điều hành Công ty;
- Thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của công ty và các đơn vị trực thuộc theo quý và báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.

II - Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành các phiên họp định kỳ cũng như bất thường nhằm kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trên cơ sở kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các nội dung phát sinh cần giải quyết theo thẩm quyền của HĐQT.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.



Ma

- Về quan hệ với cổ đông: Mọi thông tin về hoạt động của công ty đều được cung cấp cho cổ đông đầy đủ khi có yêu cầu. Trong năm 2021, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các mặt hoạt động của công ty.

III - Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2021, HĐQT, Ban tổng giám đốc, các cán bộ quản lý đã thực hiện tương đối tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trên nguyên tắc vì lợi ích chung, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông của công ty, cụ thể:

1. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc điều hành trong việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Ban hành các Nghị quyết, Quyết định, văn bản chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD và tình hình phát triển chung của công ty;
2. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 và có tính thực thi cao, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.
3. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc trong năm 2021 về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó nêu rõ những khó khăn tác động trong năm; những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2022.

IV - Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2021	TH năm 2021	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đ	480.000	508.394	105,9%
2	Doanh thu	Tỷ đ	472.727	437.655	92,6%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	35.000	36.738	104,9%
4	Thu nhập bình quân/CBCNV	Triệu đ	8,5	8,5	100,0%
5	Dự kiến trả cổ tức	%	15%	15%	100,0%

Năm 2021, mặc dù vẫn gặp rất nhiều khó khăn từ các điều kiện khách quan như dịch bệnh, thời tiết khí hậu nhưng về cơ bản Công ty đã hoàn thành kế hoạch đề ra. Chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 92,6% nhưng lợi nhuận Công ty đạt 104,9%.

Cụ thể kết quả thực hiện qua các lĩnh vực hoạt động như sau:

- **Hoạt động xây lắp:** Trong năm 2021, hầu hết các công trình đều hoàn thành kế hoạch đề ra. Có 04 công trình lớn được đưa vào đóng điện gồm 03 công trình đường dây 500kV (Nghị Sơn 2; Mỹ Tho – Đức Hòa; Dốc Sỏi – Pleiku 2) và 01 đường dây 110kV (Mường Lay – Điện Biên). Tuy nhiên, cũng có 03 công trình đường dây do vướng mắc đền bù vẫn chưa triển khai thi công được.
- **Về sản xuất điện thương phẩm:** Do điều kiện thời tiết, khí hậu ở nhiều vùng có biến đổi khác nhau, trong 05 dự án thủy điện chỉ có 02 dự án thực hiện đạt trên 100% KHN là NMTĐ Sông Miện (108%) và NMTĐ Đăk Đoa (105%). Còn lại 03

dự án thực hiện không đạt kế hoạch đề ra, đặc biệt là các dự án tại khu vực Tây Bắc có sản lượng rất thấp là NMTĐ Thác Trắng (54%) và NMTĐ To Buông, Đông Khùa (77%). NM điện mặt trời Phong Phú có sản lượng tương đối tốt đạt 99% KHN.

- **Công tác tiếp thị đấu thầu, đầu tư:** trong hoàn cảnh công tác tìm kiếm việc làm đối với lĩnh vực xây lắp điện vẫn tiếp tục có sự cạnh tranh rất gay gắt, thậm chí là khốc liệt, giá trị ký hợp đồng năm 2021 là 353,3/400 tỷ đồng kế hoạch cũng là con số chấp nhận được. Tuy nhiên, trong thời gian tới, bên cạnh sự tăng cường năng lực đấu thầu của Công ty, chúng ta cũng cần xem xét, nghiên cứu để bước chân vào lĩnh vực thi công hay đầu tư mới có khả năng tiếp cận và phát huy lợi thế của mình.
- **Công tác nghiệm thu, thanh, quyết toán:** Do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, việc kết nối làm việc với các Chủ đầu tư gặp rất nhiều khó khăn dẫn đến giá trị công nợ, dở dang đến 31/12/2021 của Công ty là rất lớn. Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty tập trung chỉ đạo để giải quyết những tồn đọng của năm 2021 vào đầu năm 2022.

V - Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty năm 2021:

Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, số liệu cụ thể như sau:

1. **Tổng Tài sản: 1.034,4 tỷ đồng**, trong đó:
 - Tài sản ngắn hạn: 416,7 tỷ đồng, chiếm 40,0% Tổng Tài sản
 - Tài sản dài hạn: 617,7 tỷ đồng, chiếm 60,0% Tổng Tài sản
2. **Tổng Nguồn vốn: 1.034,4 tỷ đồng**
 - Nợ phải trả: 440,5 tỷ đồng, chiếm 42,6% Tổng Nguồn vốn
 - Nguồn vốn chủ sở hữu: 593,8 tỷ đồng, chiếm 57,4% Tổng Nguồn vốn
3. **Kết quả kinh doanh:**
 - Tổng doanh thu: 437,6 tỷ đồng;
 - Lợi nhuận trước thuế: 36,7 tỷ đồng;
 - Lợi nhuận sau thuế: 36,4 tỷ đồng.

Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSNH/NNH) là 1,23 lần

Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 0,74 lần

Từ các chỉ tiêu tài chính cơ bản nêu trên, sau khi xem xét báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán An Việt phát hành, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2021, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan; Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn và hệ số nợ là tương đối tốt.

Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, kịp thời các thông tin và tình hình tài chính được công bố, thuyết minh rõ ràng, đáp ứng được yêu cầu của cơ quan quản lý và nhà đầu tư.

VI - Kiến nghị của Ban kiểm soát:

1. Đề nghị HĐQT thực hiện và chỉ đạo Ban tổng giám đốc điều hành thực hiện triệt để các nội dung được nêu trong phần Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, các mục "II.2 Nhiệm vụ SXKD chủ yếu" và "II.4 Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2022"

138
GT
HÀ
ĐÀ
3 = 9

tại Báo cáo của HĐQT và Ban TGD về kết quả SXKD năm 2021; phương hướng nhiệm vụ năm 2022. Bao gồm:

- Tổ chức thi công các công trình xây lắp, vận hành các Nhà máy thủy điện đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng và hiệu quả.
- Tập trung quyết liệt trong công tác thanh, quyết toán và thu hồi công nợ.
- Nâng cao năng lực, phát huy các lợi thế trong công tác tiếp thị đấu thầu
- Đối với công tác đầu tư: Tiếp tục tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư phát triển các dự án điện có tính khả thi cao nhằm phát huy kinh nghiệm đã được tích lũy, ưu tiên phát triển các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời và điện gió.

2. Về công tác tổ chức: đẩy nhanh việc thực hiện các kế hoạch, định hướng về công tác tổ chức, con người, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, tiết kiệm tối đa chi phí quản lý.

3. Xây dựng, phê duyệt giá thành thi công các công trình phù hợp với điều kiện thực tế để đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo tối ưu hiệu quả của dự án. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo hạn chế tối đa việc điều chỉnh giá thành đã phê duyệt.

B. NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT NĂM 2022

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành Công ty. Tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động theo từng Quý. Nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc đột xuất để báo cáo cổ đông theo Điều lệ và quy định của pháp luật.
- Kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn; Soát xét báo cáo tài chính hàng quý, năm;
- Đảm bảo đại diện Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT cũng như các cuộc họp tháng của Ban điều hành để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của cổ đông;

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

Kính chúc các vị Đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐH cổ đông 2021;
- HĐQT, TGD Công ty;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu: BKS, VP Công ty.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Vũ Hải



Hà Nội, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua Báo cáo công khai tài chính năm 2021
và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
- Căn cứ BCTC năm 2021 kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua công khai tài chính năm 2021 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

1. Báo cáo công khai tài chính năm 2021:

A. Tình hình tài chính

Đvt: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2021	Số đầu năm 2021
<i>I. Về tài sản ngắn hạn (Tổng số) : T.đó</i>	<i>416.706.719.414</i>	<i>350.552.761.696</i>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	27.191.397.336	16.777,151.655
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.872.000.000	691.910.100
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	272.418.285.454	240.798.065.582
4. Hàng tồn kho	111.727.964.403	91.256.667.422
5. Tài sản ngắn hạn khác	3.497.072.221	1.028.966.937
<i>II. Về tài sản dài hạn (Tổng số) : T.đó</i>	<i>617.719.075.231</i>	<i>654.548.743.903</i>
1. Các khoản phải thu dài hạn	25.420.604.825	25.420.604.825
2. Tài sản cố định	74.858.317.918	81.434.518.783
- Nguyên giá	200.664.632.030	205.328.275.318
- Giá trị hao mòn lũy kế	(125.806.314.112)	(123.893.756.535)
3. Tài sản dở dang dài hạn	513.276.271	425.454.545
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	515.210.431.240	546.225.036.842
5. Tài sản dài hạn khác	1.716.444.977	1.043.128.908
<i>III. Nợ phải trả (Tổng số) : Trong đó</i>	<i>440.553.799.239</i>	<i>436.016.850.596</i>
1. Nợ ngắn hạn	337.582.718.857	317.743.435.057
2. Nợ dài hạn	102.971.080.382	118.273.415.539
<i>IV. Vốn chủ sở hữu(Tổng số): T.đó</i>	<i>593.871.995.406</i>	<i>569.084.655.003</i>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	219.718.260.000	219.718.260.000
Trong đó: Vốn góp của Nhà nước	37.236.000.000	37.236.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	67.964.007.623	67.964.007.623
3. Vốn khác của chủ sở hữu		



4. Cổ phiếu ngân quỹ		
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
6. Quỹ đầu tư phát triển	197.388.891.132	197.388.891.132
7. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	108.800.836.651	84.013.496.248

B. Kết quả kinh doanh:

Đvt: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
I. Kết quả kinh doanh		
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	437.655.471.021	359.787.098.029
2. Tổng lãi (+), lỗ (-)	36.738.634.522	4.320.236.597
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	36.428.406.470	4.320.236.597
II. Các chỉ tiêu đánh giá khác		
1. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	10,52%	1,43%
2. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	6,13%	0,76%

2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. Ý kiến của Kiểm toán viên là báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021; Báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, kính đề nghị Đại hội uỷ quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Hà Nội, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

“V/v: Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức; Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- BCTC năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021 của Công ty mẹ	Đồng	36.738.634.522
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	Đồng	310.228.052
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	Đồng	36.428.406.470
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối Công ty mẹ năm trước chuyển qua.	Đồng	72.372.430.181
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2021 (Công ty mẹ)	Đồng	108.800.836.651
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2021 trên BCTC Hợp nhất	Đồng	43.155.541.706
7	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	35.279.159.323
7.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	1.821.420.323
7.2	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
7.3	Chia cổ tức 15% bằng tiền (1.500 đồng/01 cổ phần)	Đồng	32.957.739.000
8	Lợi nhuận để lại (5-6)	Đồng	73.521.677.328

(Ghi chú: Theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính thì Công ty mẹ chỉ được phân phối không vượt quá lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.



Nguyễn Văn Sơn

Hà Nội, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

“V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021
và phương án tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua mức lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2021: Năm 2021, Công ty cổ phần Sông Đà 11 hoàn thành > 100% (Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: $(\text{Doanh thu} + \text{lợi nhuận} * 2) / 3$), do đó: Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên bằng 100% tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên với số tiền: 1.776.000.000 đồng. Thực hiện theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông.

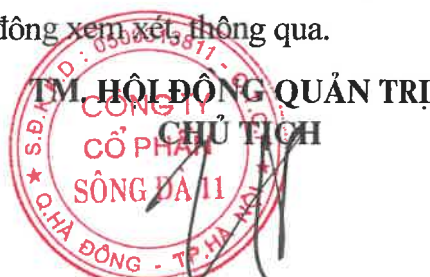
2. Kế hoạch năm 2022: Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên dựa trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, cụ thể như sau:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$). Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch $\geq 100\%$ kế hoạch, công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban) tối đa là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch và dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, KSV chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng	10.000.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Đồng		45.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm KTT	Đồng		45.000.000
4	Phó Chủ tịch HĐQT	Đồng	9.000.000	
5	Thành viên HĐQT	Đồng	8.000.000	
6	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		20.000.000
7	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	6.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$ nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT, KSV.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.



Nguyễn Văn Sơn

Số: 01/2022/SJE/BBKP-ĐHĐCD

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2022

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2019-2024)**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
Trụ sở chính: Tầng 7 tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, km 10 đường Trần Phú, phường Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại: 024 3354 5735 Fax: 024 33542 280
Giấy ĐKKD số: 0500313811 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 06/10/2020 (thay đổi lần thứ 16)
Thời gian tổ chức: Từ 9^h00 đến 11^h..... ngày 17 tháng 06 năm 2022
Địa điểm tổ chức: Tầng 7, Tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, km10 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Sông Đà 11 với thành phần gồm có:

- Ông: Phan Ngọc Mạnh - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Ông: Ứng Vũ Thanh - Thành viên
- Bà: Phạm Thị Dung - Thành viên

đã tiến hành kiểm phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2024) như sau:

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Sông Đà 11 đến ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (10/03/2022) là: 21.971.826 cổ phần phổ thông, tương đương 21.971.826 phiếu biểu quyết.

2. Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày 10/03/2022 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp là 829 cổ đông, đại diện cho 21.971.826 tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Tổng số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự họp (trực tiếp, thông qua ủy quyền) theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật đến 10h20 ngày 17/06/2022 là 27 cổ đông, đại diện cho 11.882.944 phiếu biểu quyết, tương đương với 54,1% trên tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

4. Ban kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu Kiểm soát viên, giám sát quá trình bầu, thu hồi lại phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:

4.1. Tổng số phiếu phát ra: 26 phiếu, đại diện cho 11.878.912 cổ phần (tương đương 11.878.912 phiếu bầu), bằng 99,97% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

4.2. Tổng số phiếu bầu thu về: 26 phiếu, đại diện cho 11.878.912 cổ phần (tương

đương 11.878.912 phiếu bầu), bằng 99,97% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu bầu hợp lệ: 25 phiếu, đại diện cho 11.702.653 cổ phần (tương đương 11.702.653 phiếu bầu), bằng 98,52% số cổ phần tham gia bỏ phiếu và bằng 98,48% số cổ phần tham dự đại hội có quyền biểu quyết.

- Số phiếu bầu không hợp lệ: 01 phiếu, đại diện cho 176.259 cổ phần (tương đương 176.259 phiếu bầu), bằng 1,484 % số cổ phần tham gia bỏ phiếu và bằng 1,483% tham dự đại hội có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu:

TT	Họ và tên	Tổng số quyền biểu quyết	Tỷ lệ
1	Trịnh Trọng Hùng	11.702.653	98,52%

Như vậy, các Ông: Trịnh Trọng Hùng đã trúng cử là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2024) của Công ty cổ phần Sông Đà 11:

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi 10h30 ngày 17 tháng 06 năm 2022.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

Biên bản kiểm phiếu này được lập thành 02 bản, được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và lưu tại Công ty cổ phần Sông Đà 11./.

**CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA KIỂM PHIẾU
BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**

Phan Ngọc Mạnh

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Phạm Thị Dung

Ứng Vũ Thanh



Số: 02/2022/SJE/BBKT-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2022

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
Trụ sở chính: Tầng 7 tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, km 10 đường Trần Phú, phường Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại: 024 3354 5735 Fax: 024 33542 280
Giấy ĐKKD số: 0500313811 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 06/10/2020(thay đổi lần thứ 16)
Thời gian tổ chức: Từ 9^h00 đến 11^h00 ngày 17 tháng 06 năm 2022
Địa điểm tổ chức: Tầng 7, Tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, km10 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Sông Đà 11 với 03 thành viên được Đại hội thông qua, gồm có:

- Ông: Phan Ngọc Mạnh - Trưởng Ban kiểm phiếu.
- Ông: Ứng Vũ Thanh - Thành viên
- Bà: Phạm Thị Dung - Thành viên

đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội như sau:

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Sông Đà 11 đến ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (ngày 10/03/2022) là: 21.971.826 cổ phần phổ thông, tương đương 21.971.826 phiếu biểu quyết.

2. Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày 10/03/2022 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp là 829 cổ đông, đại diện cho 21.971.826 tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Tổng số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự họp (trực tiếp, thông qua ủy quyền) theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật đến 10h55 ngày 17/06/2022 là 27 cổ đông, tương ứng với 11.882.944 phiếu biểu quyết, đại diện cho 11.882.944 cổ phần, tương đương với 54,1% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

4. Ban kiểm phiếu đã phát phiếu biểu quyết từng nội dung trình Đại hội, giám sát quá trình biểu quyết, thu hồi lại phiếu và tiến hành kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:

4.1. Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 27 phiếu, đại diện cho 11.882.944 cổ phần, tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.2. Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 27 phiếu, đại diện cho 11.882.944 cổ phần, tương ứng với 100 % tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 11.882.944 cổ phần, tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu,

Kết quả kiểm phiếu:

TT	NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG			
		ĐỒNG Ý		KHÔNG ĐỒNG Ý	
		Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Thông qua Báo cáo của HĐQT về Kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch năm 2022		100%	0	0%
2	Thông qua Kết quả SXKD và đầu tư năm 2021; Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022		100%	0	0%
3	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022		100%	0	0%
4	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022		100%	0	0%
5	Thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và Phương án chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022		100%	0	0%
6	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và chia cổ tức năm 2021 bằng tiền với tỷ lệ 15% (1.500 đồng/01 cổ phần)		100%	0	0%

00313
 ĐỒNG
 CỔ PHẦN
 ĐỒNG Đ
 ĐỒNG -

(Handwritten signatures)

(Handwritten signature)

Như vậy, đối chiếu với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 11 và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tất cả 6 nội dung nêu trên.

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi 11h00 ngày 17 tháng 06 năm 2022.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

Biên bản kiểm phiếu này được lập thành 02 bản, được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và lưu tại Công ty cổ phần Sông Đà 11./.

**CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA KIỂM PHIẾU
BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**

Phan Ngọc Mạnh

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Ứng Vũ Thanh

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Phạm Thị Dung

